

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp quản lý Nhà nước
về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Nghị định số 13/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008, Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa và Nghị định số 86/2012/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Đo lường;

Căn cứ Quyết định số 36/2010/QĐ-TTg ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế phối hợp kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 116/TTr-SGDKHCN ngày 28 tháng 6 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý Nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

Điều 2. Giám đốc Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai, quán triệt việc tổ chức thực hiện Quyết định này theo chức năng quản lý Nhà nước ở địa phương.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các Sở, Ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29 tháng 8 năm 2022 và thay thế Quyết định số 05/2012/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu ban hành Quy định phân công trách nhiệm quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

Nơi nhận: *KB*

- Như Điều 3;
- Bộ KH&CN;
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Tổng cục TCĐLCL;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Sở Tư pháp (*tự kiểm tra*);
- Trung tâm Công báo - Tin học (*đăng Công báo*);
- PCVP Đinh Xuân Phụng;
- Lưu: VT, (Duy-028) *sp*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH *gb*



Phan Thanh Duy

QUY CHẾ

Phối hợp quản lý Nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu

(Kèm theo Quyết định số 21 /2022/QĐ-UBND

ngày 19 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, nội dung, trách nhiệm, phương thức phối hợp trong việc quản lý Nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu theo Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng cho các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh có chức năng quản lý Nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây viết tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện); Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây viết tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã) và các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý Nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa

1. Đảm bảo cho các cơ quan, đơn vị có chức năng quản lý Nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa thực hiện đầy đủ, đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đã được quy định cho mỗi cơ quan, đơn vị tránh chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót nhiệm vụ.

2. Hoạt động quản lý Nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa phải bảo đảm minh bạch, khách quan, không phân biệt đối xử về xuất xứ hàng hóa và tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến chất lượng sản phẩm, hàng hóa, phù hợp với pháp luật của Việt Nam và thông lệ quốc tế, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng.

Chương II

QUAN HỆ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM, HÀNG HÓA

Điều 4. Nguyên tắc phối hợp

1. Sự phối hợp phải được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, theo đúng nguyên tắc nghiệp vụ chuyên môn và chế độ bảo mật đã được pháp luật quy định cho mỗi cơ quan.

2. Kết quả phối hợp hoạt động phải được thông báo bằng văn bản của cơ quan chủ trì tới các cơ quan tham gia phối hợp.

3. Tôn trọng, hợp tác chặt chẽ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; đảm bảo thời gian thực hiện nhiệm vụ phối hợp theo yêu cầu.

4. Công tác phối hợp phải xác định rõ cơ quan chủ trì và các cơ quan phối hợp; tránh chồng chéo, trùng lặp, bảo đảm không gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh bình thường của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh.

5. Những vướng mắc phát sinh trong quá trình phối hợp phải được bàn bạc, giải quyết theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của các cơ quan liên quan. Trường hợp không thống nhất được hướng giải quyết thì báo cáo đề xuất, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 5. Hình thức phối hợp

Thực hiện theo Điều 3 Quyết định số 36/2010/QĐ-TTg ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế phối hợp kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa, cụ thể như sau:

1. Trao đổi thông tin bằng văn bản hoặc các hình thức có giá trị tương đương văn bản cho cơ quan liên quan về những nội dung sau đây:

a) Kết quả thực hiện các đề án, chương trình và kế hoạch thanh tra, kiểm tra của mỗi bên (ngay từ đầu năm);

b) Sản phẩm, hàng hóa có chất lượng không phù hợp so với tiêu chuẩn công bố áp dụng, tiêu chuẩn được sử dụng để công bố hợp chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng hoặc quy định của cơ quan có thẩm quyền;

c) Kết quả xử lý đối với trường hợp sản phẩm, hàng hóa không đạt chất lượng, hàng giả.

2. Tổ chức cuộc họp, hội nghị, hội thảo để bàn bạc, thống nhất kế hoạch phối hợp.

3. Cử cán bộ tham gia trực tiếp vào các hoạt động thanh tra, kiểm tra, kiểm soát và xử lý đối với các hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

4. Thông báo, chuyển hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền để xử lý vi phạm về chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

5. Tổ chức thanh tra, kiểm tra liên ngành.

Điều 6. Nội dung phối hợp

1. Phối hợp trong việc xây dựng các chủ trương, chính sách, kế hoạch công tác quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong ngành, lĩnh vực được phân công.

2. Phối hợp trong việc chỉ đạo thực hiện đồng bộ các biện pháp nhằm quản lý tốt chất lượng sản phẩm, hàng hóa do ngành, cấp mình quản lý.

3. Phối hợp trong việc xây dựng quy hoạch hệ thống đánh giá sự phù hợp; xây dựng chương trình nâng cao năng suất, chất lượng ở địa phương trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện.

4. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định; trao đổi cung cấp thông tin về tình hình chất lượng sản phẩm, hàng hóa cũng như các vấn đề khác có liên quan tới chất lượng sản phẩm, hàng hóa do ngành quản lý với các bên hữu quan.

5. Phối hợp trong việc đào tạo nâng cao nghiệp vụ về công tác quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

6. Phối hợp trong công tác thanh tra việc chấp hành pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

7. Phối hợp trong hoạt động kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo quy định tại Điều 8, 9, 10, 11 và 12 Quyết định số 36/2010/QĐ-TTg.

Điều 7. Trách nhiệm của các cơ quan trong quan hệ phối hợp

1. Phối hợp trong tham mưu xây dựng văn bản, cơ quan chủ trì xây dựng văn bản phải lấy ý kiến của cơ quan có liên quan, cơ quan được hỏi ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản trong thời hạn yêu cầu

a) Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp các Sở, Ban, Ngành và địa phương tham mưu xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách, biện pháp cần thiết theo thẩm quyền để tạo sự thống nhất trong việc chỉ đạo, điều hành, nâng cao năng lực công tác quản lý Nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa và nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa tại địa phương.

b) Các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh chủ trì, tham mưu xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo phân cấp quản lý.

2. Phối hợp trong tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật; đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa

Các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh chủ trì đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong lĩnh vực được phân cấp và thông báo đến các đơn vị có liên quan để phối hợp.

3. Phối hợp tham mưu, đề xuất, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa

a) Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh và các địa phương tham mưu, đề xuất, xây dựng và thực hiện các chương trình, dự án nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa, trên địa bàn tỉnh;

b) Các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh có trách nhiệm phối hợp với Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, dự án tại ngành và các doanh nghiệp thuộc trách nhiệm quản lý của ngành.

4. Phối hợp triển khai hoạt động Giải thưởng chất lượng quốc gia

a) Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ là Cơ quan thường trực Hội đồng sơ tuyển Giải thưởng chất lượng quốc gia của tỉnh, định kỳ hàng năm chủ trì phối hợp với các Sở, Ban, Ngành tuyên truyền, phổ biến hướng dẫn các tổ chức, doanh nghiệp tham dự Giải thưởng chất lượng quốc gia; tiếp nhận hồ sơ, tổ chức đánh giá và đề xuất hình thức khen thưởng đối với các tổ chức, doanh nghiệp có thành tích xuất sắc trong hoạt động nâng cao chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

b) Các Sở, Ban, Ngành tuyển chọn các tổ chức, doanh nghiệp có thành tích xuất sắc trong hoạt động nâng cao chất lượng sản phẩm, hàng hóa giới thiệu tham gia Giải thưởng chất lượng quốc gia.

5. Phối hợp trong báo cáo và cung cấp thông tin

a) Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ cung cấp thông tin tình hình khảo sát về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh cho các Sở, Ban, Ngành liên quan;

b) Các Sở, Ban, Ngành, địa phương:

Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định tại khoản 1 Điều 13 của Quy chế này; nội dung báo cáo theo đề nghị của Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ;

Cung cấp thông tin về năng lực thử nghiệm của ngành, danh sách các tổ chức, cá nhân thực hiện công bố hợp quy trên Cổng Thông tin điện tử của Sở, Ngành.

6. Phối hợp xây dựng mạng lưới và liên kết hoạt động giữa các phòng thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh: Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ phối hợp với các Sở, Ban, Ngành xây dựng mạng lưới liên kết các tổ chức đánh giá sự phù hợp trên địa bàn tỉnh nhằm phục vụ công tác quản lý Nhà nước và đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp trong việc nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

7. Phối hợp trong thanh tra, kiểm tra

a) Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa thực hiện theo kế hoạch do cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt phù hợp với quy định pháp luật về thanh tra, kiểm tra;

b) Quan hệ phối hợp trong thanh tra: Cơ quan chủ trì thanh tra gửi văn bản phối hợp cho các cơ quan liên quan để phối hợp; xác định rõ thời gian tiến hành, nội dung thanh tra, địa bàn hoạt động, cơ quan phối hợp và các điều kiện cần thiết để tổ chức thực hiện. Cơ quan, đơn vị phối hợp khi nhận được văn bản yêu cầu của cơ quan chủ trì, theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, có trách nhiệm phối hợp kịp thời và cử thành viên tham gia phối hợp;

c) Quan hệ phối hợp trong hoạt động kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa thực hiện theo quy định tại Điều 7 Quyết định số 36/2010/QĐ-TTg.

Chương III **PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ** **NHÀ NƯỚC VỀ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM, HÀNG HÓA**

Điều 8. Trách nhiệm của Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ quản lý Nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa

1. Thực hiện quy định tại khoản 15 Điều 1 Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

2. Là Cơ quan thường trực Hội đồng sơ tuyển Giải thưởng chất lượng quốc gia của tỉnh; chủ trì tổ chức đánh giá, đề xuất hình thức tôn vinh, khen thưởng cấp quốc gia, cấp tỉnh đối với sản phẩm, hàng hóa của các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc về hoạt động chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh.

Điều 9. Trách nhiệm chung của các Sở, Ban, Ngành quản lý Nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa

1. Phối hợp với Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa và xây dựng chương trình nâng cao năng suất, chất lượng và khả năng cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa ở địa phương; tham mưu, đề xuất quy hoạch, kế hoạch xây dựng hệ thống các tổ chức đánh giá sự phù hợp, bao gồm: Thử nghiệm, hiệu chuẩn, kiểm định, chứng nhận, giám định tại địa phương theo phân cấp của Nhà nước và kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực để hỗ trợ có hiệu quả công tác quản lý tiêu chuẩn, quy chuẩn và chất lượng sản phẩm, hàng hóa tại địa phương trong lĩnh vực được phân công quản lý.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ đề xuất kế hoạch xây dựng và tham gia xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương thuộc trách nhiệm của ngành.

3. Hướng dẫn, đôn đốc thực hiện và tổ chức tiếp nhận, quản lý công bố hợp quy đối với sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm của ngành. Định kỳ hàng quý lập danh sách các tổ chức, cá nhân đã đăng ký công bố hợp quy, gửi Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Khoa học và Công nghệ.

4. Thanh tra, kiểm tra (trong đó chú trọng áp dụng hình thức thanh tra, kiểm tra đột xuất) việc chấp hành pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa, xử lý vi phạm và giải quyết các khiếu nại, tố cáo trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật.

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành trong lĩnh vực được phân công quản lý khi cần thiết.

5. Xây dựng kế hoạch kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa hàng năm gửi Bộ quản lý ngành, lĩnh vực và Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ*). Riêng kế hoạch kiểm tra chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường cho năm sau phải hoàn thành và gửi Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ trước ngày 01 tháng 12 hàng năm, để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Khoa học và Công nghệ.

Xây dựng kế hoạch dự toán kinh phí thanh tra, kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa (*kể cả kinh phí mua mẫu, phân tích mẫu*) hàng năm gửi Sở Tài chính tổng hợp.

Tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra, thanh tra đối với các sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của mình theo định kỳ sáu tháng, hàng năm và đột xuất.

6. Cử cán bộ tham gia các đoàn kiểm tra, thanh tra liên ngành; đảm bảo các điều kiện, trang thiết bị kiểm tra, thử nghiệm phục vụ cho hoạt động kiểm tra, thanh tra về chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

7. Quản lý Nhà nước về chất lượng đối với sản phẩm, hàng hóa theo quy định của pháp luật và quy định cụ thể tại Điều 10 của Quy chế này.

8. Quyết định giao cơ quan, tổ chức trực thuộc làm nhiệm vụ đầu mối quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa và chịu trách nhiệm trong việc đôn đốc, tổng hợp, báo cáo về công tác quản lý Nhà nước về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý Nhà nước của Sở, Ngành. Quyết định phân công đồng chí lãnh đạo Sở, Ngành phụ trách bộ phận đầu mối. Thông báo cho Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ về lãnh đạo Sở, ngành phụ trách bộ phận đầu mối và cơ quan, tổ chức chịu trách nhiệm đầu mối quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và thuận tiện cho việc liên hệ, phối hợp.

9. Hướng dẫn, đôn đốc các doanh nghiệp tham gia Giải thưởng chất lượng quốc gia và các hoạt động nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

10. Theo dõi, thống kê, tổng hợp tình hình chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong phạm vi, lĩnh vực quản lý trên địa bàn. Định kỳ sáu tháng, hàng năm và đột xuất (*khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền*) tổng hợp báo cáo gửi cho Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ về tình hình và kết quả kiểm tra chất lượng đối với các sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 10. Các Sở, Ban, Ngành có trách nhiệm thực hiện việc quản lý Nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa

1. Các Sở, Ban, Ngành thực hiện việc quản lý Nhà nước về chất lượng sản phẩm trong sản xuất như sau:

a) Sở Y tế

- An toàn thực phẩm đối với thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, thực phẩm bổ sung, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, phụ gia

thực phẩm, nước uống, nước sinh hoạt, nước khoáng thiên nhiên và dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng các thực phẩm này (*trừ dụng cụ, vật liệu bao gói chứa đựng thực phẩm thuộc quyền quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương*); vắc xin, sinh phẩm y tế; thuốc lá điều; hóa chất, chế phẩm xử lý môi trường, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế;

- Máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động thuộc trách nhiệm quản lý của Sở theo quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động;

- Thuốc, nguyên liệu làm thuốc, mỹ phẩm;

- Trang thiết bị, công trình y tế.

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Giống cây trồng nông nghiệp; giống cây trồng lâm nghiệp; giống vật nuôi; giống thủy sản;

- Phân bón; thuốc bảo vệ thực vật; thuốc thú y; thức ăn chăn nuôi, thủy sản;

- Hóa chất, chế phẩm sinh học, vi sinh vật dùng để xử lý cải tạo môi trường trong nuôi trồng thủy sản;

- Các loại vật tư khác dùng trong trồng trọt; chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; lâm nghiệp; diêm nghiệp;

- Máy thiết bị dùng trong nông nghiệp, lâm nghiệp, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; thiết bị, dụng cụ đánh bắt thủy sản; máy móc, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động thuộc trách nhiệm quản lý của Sở theo quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động;

- An toàn thực phẩm đối với ngũ cốc; thịt và các sản phẩm từ thịt; thủy sản và sản phẩm thủy sản; rau, củ, quả và sản phẩm rau, củ, quả; trứng và các sản phẩm từ trứng; sữa tươi nguyên liệu; mật ong và các sản phẩm từ mật ong; thực phẩm biến đổi gen; muối; gia vị; đường; chè; cà phê; ca cao; hạt tiêu; điều; các nông sản khác;

- Dịch vụ, quá trình sản xuất phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, thủy sản; quá trình trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, lâm nghiệp, diêm nghiệp; quá trình thu hoạch, giết mổ, sơ chế, chế biến sản phẩm có nguồn gốc động vật, thực vật và thủy sản;

- Công trình thủy lợi, đê điều;

- Dịch vụ, quá trình sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.

c) Sở Giao thông vận tải

- Các loại phương tiện giao thông, phương tiện, thiết bị xếp dỡ, thi công chuyên dùng trong giao thông vận tải (*trừ phương tiện phục vụ vào mục đích quốc phòng, an ninh và tàu cá*) và trang bị, thiết bị kỹ thuật chuyên ngành giao thông vận tải;

- Máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động thuộc trách nhiệm quản lý của Sở theo quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động;

- Kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đường thủy nội địa;

- Dịch vụ trong lĩnh vực giao thông, vận tải.

d) Sở Xây dựng

- Công trình xây dựng dân dụng, công trình công nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật, phương tiện quảng cáo ngoài trời thuộc phạm vi quản lý Nhà nước theo quy định pháp luật;

- Vật liệu xây dựng;

- Kiến trúc, quy hoạch xây dựng bao gồm: Quy hoạch xây dựng vùng; quy hoạch xây dựng đô thị; quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn; quy hoạch xây dựng khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao; quy hoạch xây dựng các cửa khẩu biên giới quốc tế quan trọng thuộc phạm vi quản lý Nhà nước theo quy định pháp luật;

- Hạ tầng kỹ thuật đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao thuộc phạm vi quản lý Nhà nước theo quy định pháp luật;

- Máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động thuộc trách nhiệm quản lý của bộ theo quy định pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động;

- Dịch vụ trong lĩnh vực xây dựng.

đ) Sở Công Thương

- Hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp;

- Sản phẩm cơ khí, luyện kim, điện, năng lượng; sản phẩm công nghiệp tiêu dùng, công nghiệp thực phẩm và công nghiệp chế biến khác theo quy định của pháp luật; thiết bị điện, điện tử dùng trong công nghiệp;

- Máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động thuộc trách nhiệm quản lý của Sở theo quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động;

- An toàn thực phẩm trong suốt quá trình sản xuất, chế biến, bảo quản, vận chuyển, xuất khẩu, nhập khẩu, kinh doanh đối với các loại rượu, bia, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, sản phẩm chế biến bột, tinh bột, bánh, mứt, kẹo và bao bì chứa đựng các loại thực phẩm này;

- Thương mại điện tử.

e) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động thuộc trách nhiệm quản lý của Sở theo quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động;

- Các sản phẩm đặc thù về an toàn lao động theo quy định của pháp luật;
- Các công trình vui chơi công cộng;
- Dịch vụ trong lĩnh vực lao động, thương binh, xã hội.

g) Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch

- Sản phẩm báo chí; xuất bản, in, phát hành; bưu chính và chuyển phát;
- Sản phẩm quảng cáo trên báo chí, trên môi trường mạng, trên xuất bản phẩm và quảng cáo tích hợp trên các sản phẩm, dịch vụ bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin;
- Mạng lưới, công trình, thiết bị, sản phẩm bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin, điện tử, phát thanh, truyền hình; an toàn thông tin;
- Tần số vô tuyến điện, đài vô tuyến điện, thiết bị vô tuyến điện, thiết bị ứng dụng sóng vô tuyến điện;
- Dịch vụ trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông,
- Trang thiết bị luyện tập, thi đấu của các cơ sở thể dục thể thao và của các môn thể thao.

h) Sở Tài nguyên và Môi trường

- Tài nguyên, khoáng sản;
- Khí tượng thủy văn;
- Đo đạc và bản đồ;
- Môi trường, biến đổi khí hậu và viễn thám;
- Dịch vụ trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

i) Sở Tài chính: Các sản phẩm liên quan đến dự trữ quốc gia, kinh doanh xổ số, hoạt động chứng khoán; dịch vụ bảo hiểm, kế toán, kiểm toán, tư vấn tài chính, thuế, thẩm định giá, hải quan;

k) Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại Bạc Liêu: Tiền tệ, hoạt động ngân hàng, các thiết bị chuyên dùng cho ngân hàng.

l) Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh

- Phương tiện, trang thiết bị quân sự, vũ khí đạn dược, khí tài, sản phẩm phục vụ quốc phòng, công trình quốc phòng không thuộc đối tượng bí mật quốc gia;
- Các sản phẩm đặc thù về an toàn, an ninh trong lĩnh vực quân sự quốc phòng thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh theo quy định của pháp luật.

m) Công an tỉnh

- Trang thiết bị phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, trang thiết bị kỹ thuật, vũ khí đạn dược, khí tài vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, trừ trường hợp quy định



tại điểm n khoản này và các loại sản phẩm khác sử dụng cho lực lượng công an nhân dân không thuộc đối tượng bí mật quốc gia;

- Dịch vụ trong lĩnh vực an ninh.

n) Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ

- Sách giáo khoa, giáo trình, sách tham khảo và tài liệu hướng dẫn giáo viên;

- Thiết bị dạy học, cơ sở vật chất, đồ chơi cho trẻ em trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Sở theo quy định của pháp luật;

- Dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

- Lò phản ứng hạt nhân, vật liệu hạt nhân, vật liệu hạt nhân nguồn, chất phóng xạ, thiết bị bức xạ; phương tiện, dụng cụ, trang thiết bị đo lường; xăng, nhiên liệu điêzen, nhiên liệu sinh học; dầu nhờn động cơ; khí (*khí dầu mỏ hóa lỏng - LPG, khí thiên nhiên hóa lỏng - LNG, khí thiên nhiên nén - CNG*); thiết bị điện, điện tử; đồ chơi trẻ em; mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy; thép; vàng trang sức, mỹ nghệ;

- Khi có các sản phẩm, hàng hóa mới phát sinh hoặc sản phẩm, hàng hóa khác không thuộc các sản phẩm đã nêu tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g, h, i, k, l và m của khoản này và các sản phẩm, hàng hóa thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh, bí mật quốc gia thì Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, Ngành có liên quan để thống nhất trách nhiệm quản lý; trường hợp vượt thẩm quyền, Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phân công trách nhiệm quản lý cho các Sở, Ban, Ngành có liên quan.

2. Các Sở, Ban, Ngành thực hiện việc quản lý Nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, lưu thông trên thị trường, trong quá trình sử dụng có khả năng gây mất an toàn như sau:

a) Sở Y tế: Chịu trách nhiệm đối với thực phẩm, dược phẩm, vắc xin, sinh phẩm y tế, mỹ phẩm, nguyên liệu sản xuất thuốc và thuốc cho người, hoá chất gia dụng, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn, trang thiết bị y tế;

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chịu trách nhiệm đối với cây trồng, vật nuôi, phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, chế phẩm sinh học dùng trong nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, công trình thủy lợi, đê điều;

c) Sở Giao thông vận tải: Chịu trách nhiệm đối với phương tiện giao thông vận tải, phương tiện, thiết bị xếp dỡ, thi công vận tải chuyên dùng, công trình hạ tầng giao thông;

d) Sở Xây dựng: Chịu trách nhiệm đối với công trình dân dụng, công trình công nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật; phương tiện quảng cáo ngoài trời thuộc phạm vi quản lý Nhà nước theo quy định pháp luật;

đ) Sở Công Thương: Chịu trách nhiệm đối với thiết bị áp lực, thiết bị nâng đặc thù chuyên ngành công nghiệp, hoá chất, vật liệu nổ công nghiệp, trang thiết bị khai thác mỏ, dầu khí, trừ các thiết bị, phương tiện thăm dò, khai thác trên biển;

e) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Chịu trách nhiệm đối với máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Sở theo quy định của pháp luật; đồ dùng, thiết bị kỹ thuật trong các cơ sở dạy nghề; phương tiện bảo vệ cá nhân đối với người lao động; các sản phẩm đặc thù về an toàn lao động theo quy định của pháp luật;

g) Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch: Chịu trách nhiệm đối với sản phẩm báo chí; xuất bản, in, phát hành; bưu chính và chuyển phát; sản phẩm quảng cáo trên báo chí, trên môi trường mạng, trên xuất bản phẩm và quảng cáo tích hợp trên các sản phẩm, dịch vụ bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin; mạng lưới, công trình, thiết bị, sản phẩm bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin, điện tử, phát thanh, truyền hình; an toàn thông tin; tần số vô tuyến điện, đài vô tuyến điện, thiết bị vô tuyến điện, thiết bị ứng dụng sóng vô tuyến điện; dịch vụ trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông; trang thiết bị luyện tập, thi đấu của các cơ sở thể dục thể thao và của các môn thể thao;

h) Sở Tài nguyên và Môi trường: Chịu trách nhiệm đối với lĩnh vực tài nguyên, khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ; môi trường, biến đổi khí hậu và viễn thám; dịch vụ trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

i) Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh: Chịu trách nhiệm đối với phương tiện, trang thiết bị quân sự, vũ khí đạn dược, khí tài, sản phẩm phục vụ quốc phòng, công trình quốc phòng;

k) Công an tỉnh: Chịu trách nhiệm đối với trang thiết bị phòng cháy, chữa cháy; trang thiết bị kỹ thuật, vũ khí đạn dược, khí tài, công cụ hỗ trợ, trừ trường hợp quy định tại điểm i khoản này;

l) Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ: Chịu trách nhiệm đối với an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân, thiết bị đo lường và hàng hoá khác (*xăng, nhiên liệu diesel, nhiên liệu sinh học; dầu nhớt động cơ đốt trong; khí: Khí dầu mỏ hóa lỏng - LPG, khí thiên nhiên hóa lỏng - LNG, khí thiên nhiên nén - CNG; thiết bị điện, điện tử; đồ chơi trẻ em; mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy; thép; vàng trang sức, mỹ nghệ;...*) trừ sản phẩm, hàng hoá đã được nêu tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g, h, i và k của khoản này;

m) Các Sở, Ban, Ngành còn lại chịu trách nhiệm quản lý Nhà nước về chất lượng đối với sản phẩm, hàng hóa trong Danh mục và quy trình quản lý hàng hóa phải kiểm định, khảo nghiệm ban đầu, kiểm định định kỳ trong quá trình sử dụng theo quy định;

n) Ngoài ra, các Sở, Ban, Ngành thực hiện việc quản lý Nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, lưu thông trên thị trường, trong quá trình sử dụng có khả năng gây mất an toàn thuộc phạm vi được phân công quản lý của các Sở, Ban, Ngành có liên quan;

3. Trong trường hợp có sự chồng chéo, trùng lặp về lĩnh vực được phân công giữa các Sở, Ban, Ngành hoặc xuất hiện các lĩnh vực mới theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, các Sở, Ban, Ngành báo cáo về Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 11. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý Nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa

1. Tuyên truyền, phổ biến và tổ chức hướng dẫn thực hiện pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo quy định của pháp luật.

2. Chủ trì và tham gia phối hợp hoạt động kiểm tra chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường; xử lý vi phạm pháp luật về chất lượng hàng hóa theo thẩm quyền.

3. Theo dõi, thống kê, tổng hợp tình hình chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường tại địa phương.

4. Giải quyết khiếu nại, tố cáo về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường theo quy định của pháp luật.

5. Định kỳ sáu tháng, hàng năm và đột xuất đánh giá kết quả công tác quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn, tổng hợp báo cáo gửi cho Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 12. Trách nhiệm Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý Nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

2. Tổ chức hướng dẫn kỹ thuật, kiểm tra việc tuân thủ các quy định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và xử lý vi phạm về chất lượng sản phẩm, hàng hóa sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ trên địa bàn theo phân cấp quản lý.

3. Phối hợp với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền trong việc kiểm tra, thanh tra về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Chế độ báo cáo

1. Các Sở, Ban, Ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ định kỳ trước ngày 30/5 (đối với báo cáo 6 tháng), trước ngày 30/11 (đối với báo cáo năm) tình hình công tác quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc phạm vi được phân công tại Quy chế này.

2. Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm tổng hợp tình hình công tác quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong tỉnh theo định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ. Đồng thời, thông báo cho các Sở, Ban, Ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện được biết để phối hợp thực hiện.

Điều 14. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, xây dựng kế hoạch và chương trình công tác cụ thể của ngành, địa phương để tổ chức thực hiện quản lý Nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo Quy chế này.

2. Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, Ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân tỉnh cấp xã tổ chức thực hiện Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, chưa phù hợp cần sửa đổi, bổ sung thì các Sở, Ban, Ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan báo cáo về Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.